

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2020/HS-PT

Ngày: 15 - 9 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hiệp

Các Thẩm phán: Ông Tô Văn Thịnh

Bà Bùi Thị Thảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thu Giang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Như Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 37/2020/TLPT-HS ngày 13 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo Phan Văn Đ do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 34/2020/HS-ST ngày 09 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.

Bị cáo có kháng cáo:

Phan Văn Đ, sinh năm 1982 tại huyện K, tỉnh Ninh Bình, nơi cư trú: phố T, thị trấn P, huyện K, tỉnh Ninh Bình, nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn Đ và bà Trần Thị C, có vợ Vũ Thị H và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 29/3/2020 đến ngày 27/5/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giam sang bảo lãnh (có mặt).

Ngoài ra trong vụ án còn có người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 45 phút ngày 26/3/2020, Phan Văn Đ đi bộ từ nhà đến quán Internet T chơi và ngồi nói chuyện với bà Trương Thị V, sinh năm 1971 là người trông coi quán. Khoảng 20 giờ 10 phút cùng ngày, Đ đứng dậy đi về, khi ra tới cổng

Đ nhìn thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter BKS 35K1-.... của anh Đào Văn M là khách chơi game đang dựng ở sát tường, đầu xe quay vào trong quán, đuôi xe quay ra ngoài. Thấy xe không khóa cổ, khóa càng và không có người trông coi nên Đ nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Đ tiến đến dùng tay trái cầm vào tay lái bên trái xe, tay phải cầm vào yên xe đồng thời chân phải gạt chân chống sau đó dắt xe ra khỏi quán. Sau khi lấy được tài sản Đ dắt xe đến nhà em họ là Trần Văn S trú tại phố S, thị trấn P gửi xe tại đây rồi đi bộ về nhà. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, anh M về và phát hiện xe bị mất nên đến Công an thị trấn P, huyện K, tỉnh Ninh Bình trình báo sự việc.

Ngay sau khi nhận được trình báo của anh M, Cơ quan CSĐT – Công an huyện K, tỉnh Ninh Bình tiến hành điều tra, trích xuất dữ liệu camera ghi hình tại quán Internet T và xác nhận đó là Phan Văn Đ. Cơ quan điều tra tiến hành triệu tập Đ lên làm việc, tại đây Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp của mình.

Anh Trần Văn S tự giao nộp 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter BKS 35K1 -, trong cốp xe có 01 ví da màu nâu bên trong có số tiền 270.0000, 01 đăng ký xe mô tô BKS 35K1 - , 01 căn cước công dân và 01 giấy phép lái xe đều mang tên Đào Văn M; Phan Văn Đ giao nộp 01 áo phông màu trắng sọc màu đen và 01 quần vải màu xanh. .

Tại bản Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 28/HĐ-ĐG ngày 27/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện K, tỉnh Ninh Bình kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter BKS 35K1 - có giá trị còn lại là 43.530.000 đồng giá trị tài sản Phan Văn Đ trộm cắp là 43.800.000đ.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 34/2020/HS-ST ngày 09 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Phan Văn Đ phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phan Văn Đ 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án (trừ thời hạn tạm giam từ ngày 29/3/2020 đến ngày 27/5/2020).

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn ghi nhận về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm, quyền kháng cáo của bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án theo quy định của pháp luật.

Ngày 15/7/2020, bị cáo Phan Văn Đ có kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa bị cáo Phan Văn Đ giữ nguyên nội dung kháng cáo với lý do mức hình phạt mà Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình tuyên phạt là quá nặng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tại phiên tòa phúc thẩm sau khi phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào: Điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173, các điểm i, s, u khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào: Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Văn Đ ; sửa bản án hình sự sơ thẩm số 34/2020/HS-ST ngày 09 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình về phần hình phạt.

Xử phạt bị cáo **Phan Văn Đ 06** (sáu) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án (trừ thời hạn tạm giam từ ngày 29/3/2020 đến ngày 27/5/2020).

Bị cáo Phan Văn Đ không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, khoan hồng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Phan Văn Đ là hợp lệ nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Phan Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của người của người làm chứng, lời khai của người bị hại, kết luận định giá tài sản và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 10 phút ngày 26/3/2020, tại quán Internet T ở phố T, thị trấn P, huyện K, tỉnh Ninh Bình lợi dụng sơ hở trong việc trông coi tài sản, Phan Văn Đ đã có hành vi trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter BKS 35K1-.... bên trong cốp xe chó 270.000 đồng của anh Đào Văn M, tổng giá trị là 43.800.000 đồng. Hành vi của bị cáo Phan Văn Đ đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự như Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Phan Văn Đ: Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo đã tác động xấu đến trật tự an toàn xã hội, gây tâm lý hoang mang. Bản án sơ thẩm đã xem xét áp dụng các quy định của pháp luật, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo 12 tháng tù là phù hợp. Tuy nhiên, sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo có xuất trình xác nhận của Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh Ninh Bình về việc đã cung cấp thông tin về đối tượng truy nã trốn thi hành án để kịp thời truy bắt đối tượng giao cho Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh Yên Bái. Ngoài ra bị cáo Đ có có xác nhận của chính quyền địa phương nội dung thể hiện

hoàn cảnh gia đình khó khăn, bố mẹ già yếu, ba con của bị cáo còn nhỏ, vợ bị cáo không có việc làm, bị cáo là lao động chính, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới tại cấp phúc thẩm theo quy định tại điểm u khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần được Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo.

Do bị cáo Đ phạm tội lần đầu, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt của bản án sơ thẩm đã quyết định để bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở về với gia đình.

[4] Án phí hình sự phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo Phan Văn Đ được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173, các điểm i, s, u khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào: Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Văn Đ; sửa bản án hình sự sơ thẩm số 34/2020/HS-ST ngày 09 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình về phần hình phạt.

Xử phạt bị cáo **Phan Văn Đ 06** (Sáu) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án (trừ thời hạn tạm giam từ ngày 29/3/2020 đến ngày 27/5/2020).

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo kháng nghị.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Phan Văn Đ không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 15/9/2020.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao (01 bản);
 - TAND Cấp cao (01 bản);
 - VKSND Cấp cao (01 bản);
 - KTGD (01 bản);
 - VKSND tỉnh Ninh Bình (03 bản);
 - Phòng HSNV - Công an tỉnh Ninh Bình (01 bản);
 - TAND huyện K (05 bản);
 - VKSND huyện K (01 bản) ;
 - Chi cục THA huyện K (01 bản);
 - Công an huyện K (01 bản);
 - Bị cáo (01 bản);
 - Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình (01 bản);
 - Lưu HCTP (01 bản);
 - Lưu tòa (01 bản);
 - Lưu hồ sơ vụ án.
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú).

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà
(đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Đức Hiệp